

Số: /2025/QĐ-UBND

Hưng Yên, ngày tháng năm 2025

DỰ THẢO

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của
Chi cục Chất lượng, Chế biến và phát triển thị trường trực thuộc
Sở Nông nghiệp và Môi trường**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 158/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính;

Căn cứ Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ Quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 06/2023/TT-BNNPTNT ngày 12 tháng 9 năm 2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Thông tư số 30/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp tỉnh;

Căn cứ Quyết định 08/2023/QĐ-UBND ngày 20 tháng 4 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định về quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Quyết định số 10/2025/QĐ-UBND ngày 24/02/2025 của UBND tỉnh về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Hưng Yên;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số/TTr-SNNMT ngày/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí, chức năng.

1. Chi cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường là tổ chức hành chính thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Hưng Yên giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành, tổ chức thực thi pháp luật về chất lượng, an toàn thực phẩm trong suốt quá trình sản xuất, thu gom, **thu mua**, sơ chế, chế biến, bảo quản, vận chuyển, kinh doanh; chế biến và phát triển thị trường nông, lâm, thủy sản và muối trên địa bàn tỉnh Hưng Yên theo quy định của pháp luật về chất lượng sản phẩm hàng hóa, an toàn thực phẩm.

2. Chi cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường Hưng Yên (gọi tắt là Chi cục) có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản riêng; chịu sự chỉ đạo, quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường theo quy định của pháp luật; đồng thời chịu sự hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

3. Trụ sở làm việc: Đường Sơn Nam, phường Lam Sơn, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn.

1. Tham mưu, đề xuất Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, cơ chế, chính sách, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án về quản lý, phát triển, nâng cao chất lượng, an toàn thực phẩm trong sản xuất, thu gom, sơ chế, bảo quản, chế biến, kinh doanh và phát triển thị trường nông lâm thủy sản và muối trên địa bàn tỉnh.

2. Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, cơ chế, chính sách, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, định mức kinh tế - kỹ thuật trong lĩnh vực chất lượng, an toàn thực phẩm, diêm nghiệp, chế biến và phát triển thị trường đã được phê duyệt; Tổ chức thông tin, tuyên truyền, tập huấn, bồi dưỡng, phổ biến pháp luật về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Chi cục trên địa bàn tỉnh.

3. Tham mưu, trình Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường ban hành theo thẩm quyền các văn bản cá biệt thuộc chuyên ngành, lĩnh vực công tác thuộc phạm vi quản lý của Chi cục.

4. Về chế biến, phát triển thị trường nông sản, lâm sản, thủy sản và muối:

a) Hướng dẫn, tư vấn, đánh giá, hỗ trợ nâng cao năng lực về sơ chế, bảo quản, chế biến nông sản, lâm sản, thủy sản và muối

b) Hướng dẫn, kiểm tra việc sản xuất, chế biến, bảo quản muối và các sản phẩm từ muối ở địa phương; thực hiện các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng, an toàn thực phẩm, an toàn lao động, môi trường của các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh muối (không bao gồm muối dùng trong lĩnh vực y tế).

c) Tham mưu xây dựng và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, cơ chế, chính sách phát triển lĩnh vực chế biến và phát triển thị trường nông sản, lâm sản, thủy sản và muối;

d) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện quy hoạch, chương trình, cơ chế, chính sách phát triển lĩnh vực chế biến gắn với sản xuất và thị trường các ngành hàng thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Nông nghiệp và Môi trường;

đ) Tập huấn, phổ biến, bồi dưỡng những kiến thức về chế biến và phát triển thị trường cho các tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực phân công quản lý trên địa bàn tỉnh.

e) Hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá tình hình phát triển chế biến, bảo quản, kinh doanh đối với các ngành hàng nông sản, lâm sản, thủy sản và muối;

f) Thực hiện công tác thu thập thông tin, phân tích, dự báo tình hình thị trường, chương trình phát triển thị trường, xúc tiến thương mại nông sản, lâm sản, thủy sản và muối thuộc phạm vi quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường;

g) Chủ trì, phối hợp với cơ quan liên quan tổ chức công tác xúc tiến thương mại đối với sản phẩm nông sản, lâm sản, thủy sản và muối.

h) Hướng dẫn, tư vấn, hỗ trợ, nâng cao năng lực về sơ chế, bảo quản, chế biến sản phẩm nông lâm sản và thủy sản; xây dựng thương hiệu sản phẩm nông sản, lâm sản, thủy sản và muối.

5. Về chất lượng, an toàn thực phẩm nông sản, lâm sản, thủy sản và muối:

a) Hướng dẫn, kiểm tra về chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm nông sản, lâm sản, thủy sản và muối trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật; hướng dẫn, tổ chức thẩm định, chứng nhận đủ điều kiện chất lượng an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông sản, lâm sản, thủy sản và muối và nhóm ngành hàng theo phân công trên địa bàn tỉnh;

b) Thống kê, đánh giá, phân loại về điều kiện bảo đảm chất lượng, an toàn thực phẩm của cơ sở sản xuất, kinh doanh sản phẩm nông sản, lâm sản, thủy sản và muối; tổng hợp báo cáo kết quả đánh giá, phân loại các cơ sở sản xuất kinh doanh vật tư nông nghiệp, chất lượng an toàn thực phẩm theo quy định;

c) Tuyên truyền, tập huấn, phổ biến kiến thức về chất lượng, an toàn thực phẩm cho các tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực phân công quản lý trên địa bàn tỉnh.

d) Thực hiện các chương trình giám sát an toàn thực phẩm, đánh giá nguy cơ và truy xuất nguồn gốc, điều tra nguyên nhân gây mất an toàn thực phẩm trong phạm vi được phân công trên địa bàn tỉnh theo quy định;

đ) Kiểm tra, truy xuất, thu hồi, xử lý thực phẩm không bảo đảm an toàn theo hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành và quy định của pháp luật;

e) Quản lý hoạt động chứng nhận hợp quy, công bố hợp quy các sản phẩm nông sản, lâm sản và thủy sản thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật;

f) Quản lý hoạt động kiểm nghiệm, tổ chức cung ứng dịch vụ công về chất lượng, an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản và muối theo quy định của pháp luật.

g) Quản lý an toàn thực phẩm đối với khu vực và trung tâm logistics nông sản, chợ đầu mối, chợ đầu giá nông sản trên địa bàn theo phân công của giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường.

h) Tổ chức quản lý an toàn thực phẩm đối với dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng thực phẩm trong quá trình sản xuất, thu gom, thu mua, sơ chế, bảo quản, chế biến, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý; cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo thực phẩm theo quy định.

6. Tham mưu, phối hợp với các đơn vị liên quan về cơ chế, chính sách, chương trình, đề án, dự án, thực hiện quản lý nhà nước về nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp tuần hoàn, nông nghiệp công nghệ cao, kiểm tra, đánh giá phân loại, chứng nhận cơ sở sơ chế, chế biến, kinh doanh sản phẩm nông nghiệp hữu cơ. Hướng dẫn, hỗ trợ, kiểm tra, giám sát xây dựng mô hình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt theo tiêu chuẩn GAP, VietGAP, VietGAHP, GlobalGAP, hữu cơ, ISO, HACCP,...; các chuỗi sản xuất, tiêu thụ sản phẩm thực phẩm nông sản, lâm sản và thủy sản trên địa bàn tỉnh.

7. Xây dựng và hướng dẫn thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường trong sản xuất, thu gom, thu mua, sơ chế, bảo quản, chế biến, kinh doanh sản phẩm nông sản, lâm sản và thủy sản trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

8. Tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm về đăng ký cấp, cấp lại, thu hồi giấy chứng nhận, quyết định công nhận thuộc phạm vi quản lý của Chi cục theo phân công, phân cấp và các quy định của pháp luật, phân công, ủy quyền của Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân tỉnh và hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

9. Xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ tư liệu và tổ chức công tác thống kê về lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý và các hoạt động thông tin, lưu trữ, thống kê khác phục vụ yêu cầu quản lý của ngành nông nghiệp và môi trường theo quy định.

10. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện dự án và xây dựng mô hình liên quan lĩnh vực bảo quản, chế biến, kinh doanh và phát triển thị trường nông lâm sản và thủy sản trên địa bàn tỉnh; chịu trách nhiệm thực hiện các chương trình, dự án được giao.

11. Thực hiện hợp tác quốc tế về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Chi cục và theo phân công hoặc ủy quyền của Sở Nông nghiệp và Môi trường, quy định của pháp luật.

12. Tham mưu Sở Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn, chuyên môn, nghiệp vụ các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Chi cục đối với Phòng Nông nghiệp và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện, thị xã, thành phố.

Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức và cán bộ không chuyên trách xã, phường, thị trấn làm công tác quản lý về chất lượng, an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Nông nghiệp và Môi trường và Sở Nông nghiệp và Môi trường.

13. Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật và công nghệ vào lĩnh vực chất lượng, an toàn thực phẩm, chế biến và phát triển thị trường sản phẩm nông sản, lâm sản, thủy sản và muối trên địa bàn tỉnh; tham mưu, đề xuất, đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ trong lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật và phân công hoặc ủy quyền của Sở Nông nghiệp và Môi trường; tập huấn, bồi dưỡng kiến thức và chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật và công nghệ về chất lượng, chế biến và phát triển thị trường cho tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực chất lượng, chế biến và phát triển thị trường trên địa bàn tỉnh.

14. Tham gia, phối hợp thực hiện công tác thanh tra chuyên ngành về lĩnh vực chế biến, quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm nông sản, lâm sản, thủy sản và muối theo quy định của pháp luật và sự phân công của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng, xử lý vi phạm thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

15. Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn kiểm tra đối với các doanh nghiệp và các đơn vị, tổ chức hoạt động trong lĩnh vực chất lượng, an toàn thực phẩm, chế biến và phát triển thị trường sản phẩm nông sản, lâm sản, thủy sản trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

16. Thực hiện chuyển đổi số về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Chi cục theo quy định.

17. Tổ chức thực hiện công tác cải cách hành chính; quản lý tổ chức, biên chế công chức, cơ cấu ngành công chức, vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị; thực hiện chế độ tiền lương và chính sách, chế độ đãi ngộ, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật đối với công chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý. Quản lý và chịu trách nhiệm về tài chính, tài sản và nguồn nhân lực khác được giao theo phân cấp của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường và quy định của pháp luật.

18. Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định của Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân tỉnh, Cục chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

19. Thực hiện nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường giao và theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức và biên chế

1. Lãnh đạo Chi cục: Chi cục trưởng và Phó Chi cục trưởng, số lượng các Phó Chi cục trưởng thực hiện theo quy định tại Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ.

a) Chi cục trưởng là người đứng đầu Chi cục, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Chi cục.

b) Phó Chi cục trưởng là người giúp Chi cục trưởng, phụ trách một hoặc một số lĩnh vực công tác do Chi cục trưởng phân công, chịu trách nhiệm trước Chi cục trưởng và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công. Khi Chi cục trưởng vắng mặt, Phó Chi cục trưởng được Chi cục trưởng ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Chi cục.

c) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, miễn nhiệm, cho từ chức, đánh giá, khen thưởng, kỷ luật, cho nghỉ hưu và thực hiện các chế độ chính sách đối với Chi cục trưởng, Phó Chi cục trưởng thực hiện theo quy định của pháp luật, quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh về phân cấp quản lý công tác tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức.

2. Các Phòng tham mưu tổng hợp và chuyên môn, nghiệp vụ

a) Phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp;

b) Phòng Kỹ thuật.

Các phòng thuộc Chi cục bố trí tối thiểu từ 05 biên chế công chức trở lên gồm: Trưởng phòng, Phó trưởng phòng và công chức chuyên môn, nghiệp vụ. Số lượng Phó Trưởng phòng thuộc Chi cục thuộc Sở đảm bảo thực hiện theo quy định tại khoản 6 Điều 6 Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ hoặc được áp dụng theo văn bản hiện hành khi có sửa đổi, bổ sung theo quy định.

Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, miễn nhiệm, cho từ chức, đánh giá, khen thưởng, kỷ luật, cho nghỉ hưu và thực hiện các chế độ, chính sách đối với các chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng thực hiện theo quy định của pháp luật, quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh về phân cấp quản lý công tác tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức.

3. Biên chế công chức.

a) Biên chế công chức của Chi cục được giao trên cơ sở vị trí việc làm gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động và nằm trong tổng biên chế công chức được cấp có thẩm quyền giao hoặc phê duyệt.

b) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và danh mục vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức, hàng năm Chi cục xây dựng báo cáo biên chế công chức theo quy định đảm bảo thực hiện nhiệm vụ được giao.

c) Việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức và người lao động hợp đồng thực hiện theo quy định của pháp luật và phân công, phân cấp quản lý cán bộ của tỉnh.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

a) Chỉ đạo, hướng dẫn Chi cục xây dựng, quyết định phê duyệt Đề án vị trí việc làm, quy chế hoạt động của Chi cục đảm bảo theo quy định của pháp luật và phân cấp của tỉnh.

b) Chỉ đạo, theo dõi, hướng dẫn, giám sát, kiểm tra định kỳ và đột xuất việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy, biên chế, nhân sự, tài sản, tài chính, các hoạt động khác của Chi cục.

c) Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

2. Giao Chi cục trưởng xây dựng, ban hành quy định quy chế hoạt động của Chi cục, trong đó phải quy định cụ thể về: vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác; trách nhiệm giữa việc thực hiện chức năng chủ đầu tư và thực hiện nghiệp vụ quản lý dự án phù hợp với quy định của pháp luật về xây dựng và quy định của pháp luật khác có liên quan.

3. Giao Giám đốc Sở Nội vụ hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện của Sở Nông nghiệp và Môi trường; kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh những khó khăn, vướng mắc để xem xét, giải quyết theo thẩm quyền.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2025.

2. Bãi bỏ Quyết định số 54/2021/QĐ-UBND ngày 18/8/2021 của UBND tỉnh Hưng Yên quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Quản lý chất lượng nông, lâm sản và thủy sản trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường.

Điều 6. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở, ngành: Nông nghiệp và Môi trường, Nội vụ, Kho bạc nhà nước khu vực IV; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chi cục trưởng Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Vụ Pháp chế);
- Bộ Nội vụ (Vụ Pháp chế);
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp (Cơ sở Dữ liệu Quốc gia về pháp luật);
- Lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Trung tâm Thông tin - Hội nghị tỉnh;

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Quốc Văn

- Lru: VT, CVNC.